

Phụ lục 2

TỔNG HỢP CƠ QUAN, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC CẤP TỈNH, CẤP XÃ

(Kèm theo Công văn số /BNV-TCBC ngày / /2025 của Bộ Nội vụ)

Số liệu tính đến hết ngày 31/7/2025

STT	Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Tổng số tổ chức	Biên chế công chức					Số lượng người làm việc						
			Số được cấp có thẩm quyền giao			Số có mặt (thời điểm 31/7/2025)	So sánh (tăng/giảm) giữa cột (7) và cột (4)	Số được cấp có thẩm quyền giao				Số có mặt (thời điểm 31/7/2025)	So sánh (tăng/giảm) giữa cột (14) và cột (9) + (10)	
			Tổng	Năm 2022	Số bổ sung đến năm 2025 (nếu có)			Tổng		Năm 2022				Số bổ sung đến năm 2025 (nếu có)
								Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
II	CẤP XÃ (XÃ GIA HANH)													
1	Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã***	3				23								
2	Tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã****	1				5								
3	Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã	9						338					338	

* Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gồm: Sở, Thanh tra tỉnh, Văn phòng UBND cấp tỉnh.

** Tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gồm: Ban Quản lý các khu công nghiệp, khu kinh tế của tỉnh; Một số cơ quan, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (không bao gồm các tổ chức phối hợp liên ngành);...

*** Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã gồm: Phòng chuyên môn; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

**** Tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã gồm: Trung tâm phục vụ hành chính công;...